

Số:

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tổng hợp, giải trình ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức phân bổ kinh phí đảm bảo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Thực hiện Thông báo số 46/TB-TTHĐND ngày 16 tháng 9 năm 2022 về kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Phiên họp giao ban thường kỳ tháng 9 năm 2022, Sở Tư pháp đã có Công văn số 1398/STP-XDKTr&PBPL ngày 20 tháng 9 năm 2022 gửi các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đề nghị tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: “*Quy định mức phân bổ kinh phí đảm bảo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum*”. Trên cơ sở các ý kiến tham gia, Sở Tư pháp tổng hợp, giải trình như sau:

I. Các cơ quan được gửi lấy ý kiến: Các sở, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

II. Các ý kiến tham gia trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh: Đến hết thời hạn đăng tải lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định không ghi nhận ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân đối với dự thảo Nghị quyết.

III. Tổng số cơ quan đã gửi ý kiến tham gia

1. Các cơ quan có ý kiến thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết: 26 cơ quan thống nhất với nội dung dự thảo.

2. Các cơ quan có ý kiến đề nghị bổ sung, chỉnh sửa nội dung dự thảo Nghị quyết: 03 cơ quan.

IV. Các ý kiến tham gia và ý kiến tiếp thu, giải trình

1. Ý kiến của Sở Nội vụ tại Công văn số 2460/SNV-HCTH ngày ngày 30 tháng 9 năm 2022

1.1. Các ý kiến tham gia của Sở Nội vụ như sau:

- Hiện nay, hằng năm Sở Tài chính không tổng hợp, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán chi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật theo nguồn kinh phí chi nhiệm vụ đặc thù, đột

xuất để thực hiện. Do vậy, các Sở, ngành, đơn vị, địa phương sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên để hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ nêu trên.

- Đối với quy định mức phân bổ kinh phí để thực hiện tại dự thảo Nghị quyết lần này cao hơn nhiều so với Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017. Để có cơ sở lập dự toán, phân bổ dự toán hằng năm, Sở Tư pháp nghiên cứu, có ý kiến với Sở Tài chính quy định tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết này để các Sở, ngành, đơn vị, địa phương thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.2. Giải trình đối với ý kiến tham gia của Sở Nội vụ:

Về nội dung này Sở Tư pháp có ý kiến giải trình như sau: Việc thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán do Sở Tài chính (*cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về ngân sách nhà nước*) thực hiện. Việc đưa các nội dung về kiến nghị Sở Tài chính tổng hợp, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán chi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật theo nguồn kinh phí chi nhiệm vụ đặc thù, đột xuất để thực hiện vào Điều 3 dự thảo Nghị quyết là chưa có cơ sở pháp lý. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật để xây dựng xây dựng dự toán theo quy định.

2. Ý kiến của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 654/TTr-VP ngày 02 tháng 10 năm 2022

2.1. Ý kiến tham gia của Thanh tra tỉnh:

- Đề nghị bổ sung cụm từ “Dự thảo” vào nội dung khoản 1 và khoản 2 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết để thống nhất với quy định tại điểm e khoản 4 Điều 1 Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Cụ thể như sau:

“1. **Dự thảo** Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân được ban hành mới hoặc thay thế”;

“2. **Dự thảo** Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân sửa đổi, bổ sung”.

- Đề nghị Sở Tư pháp rà soát, chỉnh sửa cỡ chữ theo quy định đối với văn bản dự thảo.

2.2. *Giải trình, tiếp thu đối với ý kiến tham gia của Thanh tra tỉnh:*

Cơ quan soạn thảo tiếp thu chỉnh sửa, bổ sung vào dự thảo Nghị quyết.

3. Ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 3984/STC-QLNS ngày 05 tháng 10 năm 2022

3.1. *Ý kiến tham gia của Sở Tài chính như sau:*

Sau khi đối chiếu định mức kinh phí của Thông tư số 338/2016/TT-BTC so với Thông tư số 42/2022/TT-BTC thì Sở Tài chính nhận thấy định mức mới tăng khá cao so với định mức cũ (*đối với dự thảo nghị quyết của HĐND: cấp tỉnh tăng 200% so với định mức cũ, cấp huyện tăng 87,5% so với định mức cũ, cấp xã tăng 66,6% so với định mức cũ; đối với dự thảo quyết định của UBND: cấp tỉnh tăng trưởng 100% so với định mức cũ, cấp huyện tăng trưởng 25% so với định mức cũ, cấp xã tăng trưởng 33,3% so với định mức cũ*).

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 338/2016/TT-BTC có nêu: ***“Căn cứ khả năng ngân sách và tình hình thực tế; bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định mức phân bổ cụ thể đối với từng loại văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện cho phù hợp”***.

Dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 được Trung ương phân bổ theo định mức theo tiêu chí dân số quy định tại Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ⁽¹⁾. Trong điều kiện nguồn chi thường xuyên ngân sách địa phương được Trung ương phân bổ có hạn, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên cho các cơ quan hành chính khối tỉnh và chi thường xuyên phân cấp cho cấp huyện (đặc biệt cấp xã) tại Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh⁽²⁾ vẫn còn hạn chế so với yêu cầu nhiệm vụ. Sở Tài chính đề nghị Sở Tư pháp nghiên cứu, cân nhắc việc tham mưu cấp thẩm quyền xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức phân bổ kinh phí đảm bảo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum đảm bảo phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương.

Trên cơ sở đó, Sở Tài chính đề xuất mức phân bổ kinh phí phù hợp với khả năng ngân sách chi thường xuyên giao hàng năm cho các đơn vị, địa phương theo định mức phân bổ chi thường xuyên tại Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh và tình hình thực tế của địa phương (*mức phân bổ bằng khoảng 67-80% so mức Trung ương quy định và*

¹ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022

² Ban hành Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

có tăng trưởng hợp lý so mức quy định cũ tại Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh³), cụ thể như sau:

“1. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân được ban hành mới hoặc thay thế:

a) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân:

Cấp tỉnh: 20.000.000 đồng/dự thảo;

Cấp huyện: 10.000.000 đồng/dự thảo;

Cấp xã: 8.000.000 đồng/dự thảo.

b) Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân:

Cấp tỉnh: 14.000.000 đồng/dự thảo;

Cấp huyện: 8.000.000 đồng/dự thảo;

Cấp xã: 6.400.000 đồng/dự thảo.

2. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân sửa đổi, bổ sung:

a) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân:

Cấp tỉnh: 16.000.000 đồng/dự thảo;

Cấp huyện: 8.000.000 đồng/dự thảo;

Cấp xã: 6.400.000 đồng/dự thảo.

b) Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân:

Cấp tỉnh: 11.200.000 đồng/dự thảo;

Cấp huyện: 6.400.000 đồng/dự thảo;

Cấp xã: 5.100.000 đồng/dự thảo.”

Bên cạnh ý kiến Sở Tài chính tham gia nêu trên, để việc tham mưu ban hành quy định mức phân bổ kinh phí ban hành mới, sửa đổi bổ sung Nghị quyết, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã phù hợp với khả năng cân đối bố trí của địa phương (đặc biệt cấp xã) còn nhiều khó khăn, đề nghị Sở Tư pháp lấy kiến ý rộng rãi đến cấp xã để tham gia góp ý xây dựng Nghị quyết này, tránh kiến nghị sau khi Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

3.2. Giải trình đối với ý kiến tham gia của Sở Tài chính:

Thứ nhất, xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND, UBND cần thực hiện rất nhiều hoạt động (đặc biệt là việc xây dựng, hoàn thiện văn bản của cấp tỉnh): Tổng kết, đánh giá, tập hợp, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; tổ chức điều tra, khảo sát đánh giá thực trạng quan hệ xã hội; lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật; đánh giá tác động của chính sách trong

³ Tốc độ trực giá trong 6 năm qua khoảng 30% (bình quân mỗi năm 5%), kết hợp các yếu tố tăng chế độ khác

đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; đánh giá tác động của chính sách trong dự án; dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng báo cáo lồng ghép vấn đề bình đẳng giới; xây dựng bản đánh giá thủ tục hành chính (nếu có); tổ chức Hội đồng tư vấn thẩm định, Hội đồng thẩm định, Hội đồng thẩm tra; xây dựng báo cáo thẩm định, thẩm tra, báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; văn bản góp ý; chỉnh lý, hoàn thiện các loại đề cương, tờ trình, báo cáo, dự thảo văn bản...

Căn cứ mức chi cụ thể đã được Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định và với rất nhiều các hoạt động như trên thì định mức phân bổ kinh phí cho 01 văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND như dự thảo là phù hợp⁽⁴⁾. Bên cạnh đó, qua tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND, Sở Tư pháp nhận thấy với định mức kinh phí được quy định tại Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND, các cơ quan, đơn vị chỉ tiến hành được một số hoạt động trong công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật. Chính điều này đã dẫn tới nhiều dự thảo văn bản có chất lượng chưa cao; nhiều văn bản vừa ban hành đã phải sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế do không phù hợp với thực tiễn. Để thực hiện được đầy đủ các hoạt động theo quy định, nâng cao chất lượng của văn bản, cần có một khoản kinh phí cao hơn nhiều lần so với định mức phân bổ kinh phí được quy định tại Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND.

Thứ hai, với định mức phân bổ cho 01 văn bản như kiến⁽⁵⁾, Sở Tư pháp nhận thấy không có sự ảnh hưởng quá lớn tới ngân sách các cấp cấp (*đặc biệt là cấp huyện, cấp xã*) như ý kiến của thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định là đại diện Sở Tài chính. Cụ thể:

+ Thống kê tình hình ban hành VBQPPL năm 2021, cấp tỉnh ban hành 77 văn bản, cấp huyện ban hành 46 văn bản, cấp xã ban hành 137 văn bản. Trong 06 tháng đầu năm 2022, cấp huyện ban hành 23 văn bản QPPL, cấp xã ban hành 28 văn bản chủ yếu về tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương, chức năng nhiệm vụ của phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện. Với số lượng ban hành văn bản như trên, kinh phí tăng thêm cho công tác xây dựng, hoàn thiện văn bản QPPL của 03 cấp không quá lớn (*có bản thuyết minh chi tiết kèm theo*). Bên cạnh đó, qua tổng hợp ý kiến tham gia đối với dự thảo Nghị quyết, toàn bộ các huyện, thành phố nhất trí với định mức phân bổ được dự kiến cho 01 văn bản.

+ Định mức phân bổ kinh phí được dự kiến tại dự thảo Nghị quyết không cao hơn mức tối đa quy định tại Thông tư số 42/2022/TT-BTC. Ngoài ra, thực hiện Thông tư số 338/2016/TT-BTC, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND. Theo đó, các định mức phân bổ kinh phí tại Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND cũng được xây dựng theo định mức tối đa quy định tại Thông tư số 338/2016/TT-BTC. Vì vậy, việc quy định định mức như ý kiến của thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định là đại diện Sở Tài chính chưa có cơ sở thực tiễn để kiểm nghiệm.

⁽⁴⁾ Thông tư số 338/2016/TT-BTC; Thông tư số 42/2022/TT-BTC không giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

⁽⁵⁾ Mức tối đa theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Từ những vấn đề nêu, Sở Tư pháp giữ nguyên định mức phân bổ kinh phí cho 01 văn bản QPPL tại dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là báo cáo tổng hợp, giải trình ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức phân bổ kinh phí đảm bảo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Kính gửi Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, XDKTr&PBPL/STP.

GIÁM ĐỐC

Trần Minh Thắng